

CHUYÊN ĐỀ 1

CƠ CHẾ CỦA LIÊN HỢP QUỐC VỀ QUYỀN CON NGƯỜI^(*)

Mối quan tâm của Liên hợp quốc với vấn đề Quyền con người

Mối quan tâm của Liên hợp quốc đối với việc thúc đẩy và bảo vệ các quyền và tự do cơ bản của con người bắt nguồn trực tiếp từ nhận thức của cộng đồng quốc tế cho rằng, “việc thừa nhận nhân phẩm vốn có và các quyền bình đẳng và không thể chuyển nhượng của mọi thành viên trong gia đình nhân loại là nền tảng của tự do, công lý và hoà bình trên thế giới” và từ sự cam kết của các quốc gia thành viên Liên hợp quốc sẽ “thực hiện sự hợp tác toàn cầu nhằm hiện thực hóa các quyền và tự do cơ bản của con người”.

Bởi vậy, việc Hiến chương Liên hợp quốc xác định một mục tiêu về hợp tác quốc tế nhằm “thúc đẩy và khuyến khích sự tôn trọng các quyền và tự do cơ bản cho tất cả mọi người, không phân biệt chủng tộc, giới tính, ngôn ngữ hoặc tôn giáo” là biểu hiện rõ ràng về sự cam kết sâu sắc của những người sáng lập ra Liên hợp quốc đối với vấn đề Quyền con người, sau thảm họa Chiến tranh thế giới lần thứ II. Thực tế là cuộc đại chiến thế giới này đã tạo nên nhận thức rộng rãi rằng sự bảo vệ quốc tế có hiệu quả đối với Quyền con người là một trong những điều kiện thiết yếu để duy trì hoà bình và tiến bộ quốc tế.

Hiến chương Liên hợp quốc

Hiến chương Liên hợp quốc có nhiều điều khoản đề cập đến các quyền và tự do cơ bản của con người. Trong phần mở đầu của Hiến chương, các quốc gia thành viên Liên hợp quốc bày tỏ quyết tâm “...khẳng định niềm tin vào các quyền cơ bản của con người, vào nhân phẩm và giá trị của con người, vào các quyền bình đẳng giữa nam và nữ, giữa các dân tộc lớn và

^(*) Chuyên đề này có một số thông tin đã không còn cập nhật, nhưng để bảo đảm tính tổng thể của tài liệu, chúng tôi vẫn đưa vào ấn phẩm (BD).

nhỏ”. Cụm từ “thúc đẩy và khuyến khích sự tôn trọng các quyền và tự do cơ bản của con người” được nêu trong nhiều điều khoản, với những cách diễn đạt khác nhau, cụ thể như ở Điều 1 (về mục đích và tôn chỉ của Liên hợp quốc), Điều 3 (về chức năng và quyền hạn của Đại hội đồng Liên hợp quốc), Điều 62 (về chức năng và quyền hạn của Hội đồng Kinh tế và Xã hội Liên hợp quốc), và Điều 76 (về các mục tiêu cơ bản của cơ chế Quản thác quốc tế). Điều 56 quy định, tất cả các thành viên của Liên hợp quốc cam kết hành động một cách riêng rẽ hoặc phối hợp để hợp tác với Liên hợp quốc nhằm thực hiện các mục tiêu đề ra ở Điều 55, trong đó có việc thúc đẩy sự “tôn trọng và tuân thủ những quyền con người phổ quát và những quyền tự do cơ bản cho tất cả mọi người, không phân biệt chủng tộc, giới tính, ngôn ngữ hoặc tôn giáo”. Trong Điều 68, Hội đồng Kinh tế và Xã hội được uỷ quyền thành lập các uỷ ban “về các lĩnh vực kinh tế và xã hội để thúc đẩy Quyền con người”.

Đại hội đồng và các cơ quan trực thuộc khác

Đại hội đồng là cơ quan đại diện chính của Liên hợp quốc. Đại hội đồng bao gồm tất cả các quốc gia thành viên, mỗi thành viên có một phiếu bầu. Đại hội đồng họp các khóa thường kỳ vào ngày thứ 3, tuần thứ 3 của tháng 9 hàng năm và các khóa họp thường kéo dài đến giữa tháng 12.

Điều 13 Hiến chương Liên hợp quốc quy định, một trong những chức năng của Đại hội đồng là chủ động nghiên cứu và đề xuất các khuyến nghị nhằm mục đích “tăng cường sự hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội, văn hoá, giáo dục, y tế, và thực hiện các quyền và tự do cơ bản của con người, không phân biệt chủng tộc, giới tính, ngôn ngữ hoặc tôn giáo”.

Hầu hết các đề mục về quyền con người trong chương nghị sự của Đại hội đồng đều xuất phát từ các báo cáo liên quan đến Quyền con người của Hội đồng mà được thông qua tại các khoá họp trước, nhằm xem xét những vấn đề đặc biệt trên lĩnh vực này. Ngoài ra, các đề mục về quyền con người còn có thể do các cơ quan chính của Liên hợp quốc, các quốc gia thành viên và Tổng Thư ký Liên hợp quốc đề nghị đưa vào chương trình nghị sự.

Từ khi Tuyên ngôn toàn thế giới về quyền con người được thông qua vào năm 1948, Đại hội đồng đã thông qua nhiều công ước và tuyên bố về quyền con người, trong đó đề cập đến các vấn đề như diệt chủng, chống phân biệt chủng tộc, chống chủ nghĩa Apartheid, bảo vệ người tỵ nạn, người không quốc tịch, quyền của phụ nữ, trẻ em, thanh niên, người nước ngoài, người bị mất nơi cư trú, người khuyết tật, vấn đề nô lệ, hôn nhân, chống tra tấn, phát triển và tiến bộ xã hội...

Hầu hết các đề mục liên quan đến Quyền con người được Đại hội đồng chuyển tới Ủy ban III là Ủy ban có trách nhiệm xem xét các vấn đề xã hội và văn hoá. Tuy nhiên, có một số đề mục được Đại hội đồng xem xét mà không chuyển cho một uỷ ban chính nào. Các đề mục về chính trị, an ninh quốc tế và giải trừ quân bị thường được chuyển tới Ủy ban I hoặc Ủy ban Chính trị đặc biệt. Các đề mục về các vấn đề thuộc phạm trù kinh tế chủ yếu được chuyển cho Ủy ban II xem xét. Các đề mục về phi thực dân hoá được đưa ra xem xét ở Ủy ban IV và các đề mục mang tính chất pháp lý được xem xét ở Ủy ban VI. Ủy ban V thường xem xét các vấn đề về hành chính, ngân sách, kể cả các vấn đề nảy sinh trong khi xem xét đề mục về quyền con người⁽¹⁾.

Các cơ quan trực thuộc của Đại hội đồng mà liên quan đến việc bảo vệ và thúc đẩy các quyền và tự do cơ bản của con người bao gồm: Ủy ban đặc biệt về tình hình thực hiện Tuyên bố trao trả độc lập cho các nước và các dân tộc thuộc địa (còn gọi là Ủy ban đặc biệt về Phi thực dân hoá); Hội đồng về Namibia; Ủy ban đặc biệt về chống Apartheid; Ủy ban đặc biệt Điều tra những vi phạm quyền con người của Israel ở các vùng lãnh thổ A-rập bị chiếm đóng và Ủy ban Thực hiện các quyền bất khả xâm phạm của nhân dân Palestine⁽²⁾.

Hội đồng Kinh tế và Xã hội và các cơ quan trực thuộc

Theo Điều 62 Hiến chương Liên hợp quốc, Hội đồng Kinh tế và Xã hội (sau đây viết tắt là ECOSOC) có thể “đưa ra các khuyến nghị nhằm thúc đẩy sự tôn trọng và tuân thủ các quyền và tự do cơ bản của con người cho tất cả mọi người”. Hội đồng cũng có thể dự thảo các công ước để trình lên Đại hội đồng Liên hợp quốc và tổ chức các hội nghị quốc tế về các vấn đề Quyền con người. Theo Điều 68, ECOSOC được “thành lập các uỷ ban trên các lĩnh vực kinh tế và xã hội và bảo vệ Quyền con người”.

Điều 64 cho phép ECOSOC “thoả thuận với các thành viên Liên hợp quốc và các tổ chức chuyên môn để có các báo cáo về các bước thực hiện những khuyến nghị của Hội đồng và của Đại hội đồng Liên hợp quốc về các vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của Hội đồng” và đưa ra nhận xét về các báo cáo này trình lên Đại hội đồng.

ECOSOC gồm 54 thành viên, hàng năm thường tiến hành một khoá họp

⁽¹⁾ Một số vấn đề đến nay về cơ bản đã được giải quyết triệt để, ví dụ như vấn đề phi thực dân hóa và trao trả độc lập cho các nước và dân tộc thuộc địa (BD).

⁽²⁾ Do một số vấn đề đến nay về cơ bản đã được giải quyết triệt để nên các Ủy ban có liên quan cũng đã được giải thể (BD).

về tổ chức và hai khoá họp thường kỳ. Ngoài ra, khi cần thiết, Hội đồng còn triệu tập những khoá họp đặc biệt. Các đề mục về quyền con người thường được thảo luận ở khoá họp đầu (khóa vào mùa xuân) hàng năm tại Ủy ban II (Ủy ban chuyên trách về Các vấn đề xã hội) của Hội đồng. Ủy ban này có đại diện của 54 quốc gia thành viên. Tuy nhiên, có một số đề mục được đưa ra thảo luận trong phiên toàn thể của Hội đồng mà không đưa ra Ủy ban này. Các báo cáo của Ủy ban, trong đó có dự thảo các nghị quyết và quyết định, được đệ trình lên ECOSOC để xem xét và thông qua tại các phiên họp toàn thể.

Để trợ giúp việc xem xét các đề mục về quyền con người, ECOSOC đã thành lập Ủy ban Quyền con người (*UN Commission on Human Rights*)⁽³⁾ và Ủy ban về vị thế của phụ nữ. Ủy ban Quyền con người lại thành lập Tiểu ban Ngăn ngừa sự phân biệt đối xử và bảo vệ người thiểu số.

Khi cần thiết, ECOSOC có thể thành lập các uỷ ban đặc biệt (*ad hoc committee*) gồm đại diện của các quốc gia thành viên, các chuyên gia cho chính phủ các nước đề cử, hoặc các nhân sĩ nổi tiếng làm việc với tư cách cá nhân để nghiên cứu, xem xét một số vấn đề cụ thể về quyền con người. Hội đồng cũng có thể đề cử hoặc uỷ quyền cho Tổng thư ký Liên hợp quốc đề cử các báo cáo viên đặc biệt hoặc thành lập các nhóm chuyên gia để chuẩn bị các báo cáo về những vấn đề kỹ thuật.

Ủy ban Quyền con người⁽⁴⁾

Ủy ban Quyền con người do ECOSOC thành lập năm 1946 và họp hàng năm từ thời điểm đó. [Trước khi Hội đồng Quyền con người Liên hợp quốc được thành lập], đây là cơ quan chính trên lĩnh vực Quyền con người của Liên hợp quốc, có thẩm quyền giải quyết bất kỳ vấn đề nào liên quan đến Quyền con người.

Ủy ban có thể tiến hành các nghiên cứu, chuẩn bị những khuyến nghị và dự thảo các điều ước quốc tế về quyền con người. Ngoài ra, Ủy ban còn thực hiện những nhiệm vụ đặc biệt do Đại hội đồng hoặc ECOSOC giao

⁽³⁾ Ủy ban này hiện đã được thay thế bởi Hội đồng Quyền con người Liên hợp quốc (*UN Human Rights Council*). Cần phân biệt giữa *UN Commission on Human Rights* với *Human Rights Committee*. Cả hai cơ quan này đều được dịch sang tiếng Việt là Ủy ban quyền con người (hoặc Ủy ban nhân quyền), tuy nhiên trên thực tế đây là hai cơ quan khác nhau. *UN Commission on Human Rights* là cơ quan cấp cao hơn, trực thuộc ECOSOC, có những chức năng rộng, ở tầm vĩ mô, trong khi *Human Rights Committee* chỉ là một cơ quan được thành lập theo Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị năm 1966 với nhiệm vụ giám sát việc thực hiện công ước này của các quốc gia thành viên (BD).

⁽⁴⁾ Do Ủy ban này đã được thay thế bởi Hội đồng Quyền con người Liên hợp quốc nên phần này chỉ có ý nghĩa tham khảo về lịch sử của bộ máy quyền con người Liên hợp quốc (BD).

cho, trong đó có việc điều tra những khiếu tố về vi phạm Quyền con người và xử lý những thông tin có liên quan. Ủy ban hợp tác chặt chẽ với tất cả các cơ quan khác của Liên hợp quốc hoạt động trên lĩnh vực Quyền con người. Thêm vào đó, Ủy ban còn giúp ECOSOC trong việc điều phối các hoạt động về quyền con người trong hệ thống Liên hợp quốc.

Lúc đầu, Ủy ban gồm 18 thành viên, có nhiệm vụ cụ thể là soạn thảo Bộ luật quốc tế về quyền con người. Số thành viên sau đó được tăng lên đến 43 nước. Các quốc gia thành viên Ủy ban được bầu theo nhiệm kỳ ba năm. Ủy ban họp hàng năm trong thời gian sáu tuần và hoạt động theo Quy chế về các ủy ban chức năng của ECOSOC. Chỉ có các quốc gia thành viên của Ủy ban hoặc quốc gia dự khuyết mới có quyền bỏ phiếu. Tuy nhiên, Ủy ban có thể mời bất kỳ quốc gia nào khác tham dự các cuộc thảo luận của mình về bất kỳ vấn đề gì có liên quan đặc biệt tới quốc gia đó, và cũng có thể mời bất kỳ một phong trào giải phóng dân tộc nào đã được Đại hội đồng Liên hợp quốc công nhận hoặc phù hợp với các nghị quyết của Đại hội đồng tham dự các cuộc thảo luận của Ủy ban về một vấn đề có liên quan đặc biệt tới phong trào đó. Các tổ chức chuyên môn của Liên hợp quốc và một số tổ chức liên chính phủ cũng có thể tham dự các cuộc thảo luận của Ủy ban về các vấn đề có liên quan đến họ. Các tổ chức phi chính phủ có quy chế tư vấn với ECOSOC có thể cử đại diện có thẩm quyền tham dự với tư cách quan sát viên tại các phiên họp công khai của Ủy ban.

Để hỗ trợ các hoạt động của mình, Ủy ban đã thành lập một số cơ quan trực thuộc, trong đó có Tiểu ban ngăn ngừa sự phân biệt đối xử và bảo vệ người thiểu số⁽⁵⁾. Ủy ban còn thành lập các cơ quan để điều tra những vi phạm Quyền con người ở một số nước và lãnh thổ cụ thể theo các thủ tục điều tra đặc biệt. [Trước khi giải thể], Ủy ban có các nhóm công tác sau: Nhóm công tác đặc biệt gồm các chuyên gia làm việc về Nam phần châu Phi; Nhóm ba người thành lập theo Điều 9 của Công ước về ngăn ngừa và trừng trị tội ác Apartheid; Nhóm công tác điều tra những tình huống vi phạm Quyền con người nghiêm trọng, trên diện rộng; Nhóm công tác điều tra những vụ cưỡng bức đưa đi mất tích; Nhóm công tác gồm các chuyên gia chính phủ về quyền phát triển, và Nhóm công tác về duy trì những phân tích chung về thúc đẩy và khuyến khích hơn nữa việc bảo đảm các quyền và tự do cơ bản của con người. Ngoài ra, Ủy ban còn tích cực áp dụng nhiều biện pháp khác nhau để giải quyết những vụ vi phạm Quyền con người. Các biện pháp đó bao gồm: chỉ định những báo cáo viên đặc biệt, đại diện đặc biệt hoặc những chuyên viên khác để tiến hành điều tra trên thực tế tình hình Quyền con người ở một số nước cụ thể, ví dụ như ở Ápganistan, Chi-lê, En San-va-đo, Goa-tê-ma-la, I-ran hoặc điều tra những tình huống đặc biệt về quyền con người như hành quyết tập thể; hành quyết tùy tiện; kỳ thị, ngược đãi tôn

⁽⁵⁾ Cơ quan này sau đó được đổi thành Tiểu ban bảo vệ và thúc đẩy quyền con người. Tuy nhiên, cùng với sự giải thể của Ủy ban Quyền con người, Tiểu ban này hiện cũng không còn hoạt động (BD).

giáo; trục xuất hàng loạt; tuyền mộ lính đánh thuê... Thêm vào đó, Ủy ban cũng thành lập các Nhóm công tác mở rộng không chính thức để giúp dự thảo các văn kiện quốc tế về quyền con người, cụ thể như dự thảo Tuyên bố về quyền của những người thiểu số về dân tộc, chủng tộc, tôn giáo và ngôn ngữ; Công ước quốc tế về quyền trẻ em; Tuyên bố về quyền và trách nhiệm của các cá nhân, nhóm và các tổ chức xã hội đối với việc thúc đẩy, bảo vệ các quyền và tự do cơ bản của con người đã được thừa nhận rộng rãi...

Tiểu ban ngăn ngừa sự phân biệt đối xử và bảo vệ người thiểu số

Trong khoá họp đầu tiên vào năm 1947, Ủy ban Quyền con người thành lập Tiểu ban ngăn ngừa sự phân biệt đối xử và bảo vệ người thiểu số với các nhiệm vụ: (a) Tiến hành các nghiên cứu, đặc biệt là các nghiên cứu theo tinh thần Tuyên ngôn toàn thế giới về quyền con người và đưa ra các khuyến nghị với Ủy ban để ngăn ngừa bất kỳ sự phân biệt, đối xử nào đối với việc hưởng thụ các quyền và tự do cơ bản của con người, cũng như để bảo vệ các nhóm thiểu số về dân tộc, chủng tộc, tôn giáo và ngôn ngữ; (b) Thực hiện bất cứ nhiệm vụ nào khác được ECOSOC hoặc Ủy ban giao phó.

Tiểu ban gồm 26 chuyên gia do Ủy ban Quyền con người bầu ra với nhiệm kỳ bốn năm (kể từ 1988). Các chuyên gia này mặc dù được các Chính phủ đề cử nhưng hoạt động với tư cách cá nhân chứ không phải với tư cách là đại diện cho các quốc gia đó.

Tiểu ban họp hàng năm trong thời gian bốn tuần. Cũng như Ủy ban Quyền con người, Tiểu ban hoạt động theo Quy chế về các uỷ ban chức năng ECOSOC. Tham dự các cuộc họp của Tiểu ban có các quốc gia thành viên chính thức và dự khuyết của Ủy ban Quyền con người, các quan sát viên của các chính phủ, các cơ quan Liên hợp quốc, các tổ chức chuyên môn, các tổ chức liên chính phủ, các tổ chức phi chính phủ có quy chế tư vấn với ECOSOC và các phong trào giải phóng dân tộc có liên quan đến những vấn đề nằm trong chương trình nghị sự của phiên họp.

Tiểu ban đã thành lập ba nhóm công tác mà thông thường họp trước các khoá họp hàng năm của Tiểu ban để giúp Tiểu ban trong một số vấn đề. Các nhóm công tác đó bao gồm: Nhóm công tác về truyền thông có trách nhiệm xem xét những khiếu tố về các vi phạm Quyền con người và lưu ý Tiểu ban về Những vi phạm có tính phổ biến, nghiêm trọng mà có thể xếp vào dạng những thông tin đáng tin cậy; Nhóm công tác về vấn đề nô lệ có trách nhiệm theo dõi sự phát triển của tiến trình xoá bỏ chế độ nô lệ, việc buôn bán nô lệ và những hành động tương tự như nô lệ, tình trạng bóc lột lao động trẻ em và bóc lột tình dục; Nhóm công tác về người bản địa có trách nhiệm theo dõi sự phát triển trên lĩnh vực bảo vệ quyền của các dân tộc bản địa.

Ngoài ra, Tiểu ban còn thiết lập những nhóm công tác phục vụ các

phiên họp, nhằm xem xét những đề mục đặc biệt trong chương trình của các phiên họp hàng năm, cụ thể như Nhóm công tác về khuyến khích sự thừa nhận quốc tế đối với các công ước về quyền con người; Nhóm công tác về những người bị giam giữ vì lý do tâm thần...

Mỗi nhóm công tác phải trình Tiểu ban báo cáo về vấn đề mà nhóm phụ trách. Trong một số vấn đề, nhiệm vụ của các nhóm bao gồm cả việc soạn thảo những quyết định và nghị quyết riêng của Tiểu ban. Với các vấn đề khác, Tiểu ban dự thảo các nghị quyết và quyết định để trình Ủy ban Quyền con người và ECOSOC xem xét. Tiểu ban đệ trình báo cáo về công việc của mình trong mỗi khoá họp của Ủy ban Quyền con người.

Ủy ban về vị thế của phụ nữ

Ủy ban này được ECOSOC thành lập năm 1946, có những chức năng sau: (a) Chuẩn bị các khuyến nghị và báo cáo do ECOSOC liên quan đến việc thúc đẩy các quyền của phụ nữ trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, dân sự, xã hội và giáo dục; (b) Đưa ra những khuyến nghị với ECOSOC về các vấn đề khẩn cấp trong lĩnh vực quyền của phụ nữ mà đòi hỏi phải có sự xem xét ngay, nhằm mục tiêu thực hiện nguyên tắc bình đẳng về quyền giữa nam và nữ và xây dựng các kế hoạch nhằm thực hiện có hiệu quả các khuyến nghị đó.

Ủy ban gồm đại diện của 32 quốc gia thành viên Liên hợp quốc, được ECOSOC bầu ra với nhiệm kỳ bốn năm. Thông thường, Ủy ban họp một lần trong thời gian ba tuần, hoặc ở New York, hoặc ở Geneva.

Ủy ban hoạt động theo Quy chế về các Ủy ban chức năng của ECOSOC. Việc tổ chức và tham dự các công việc của Ủy ban được quy định giống như với Ủy ban Quyền con người. Trong các khóa họp gần đây của Ủy ban có sự tham gia của cả các quốc gia thành viên chính thức và dự khuyết, đại diện của các quốc gia và phong trào giải phóng dân tộc và các quan sát viên từ các tổ chức chuyên môn, các cơ quan khác của Liên hợp quốc cũng như từ các tổ chức phi chính phủ.

Ủy ban có quyền thông qua các nghị quyết và quyết định riêng, cũng như có quyền dự thảo các nghị quyết và quyết định trình ECOSOC xem xét.

Các cơ quan được thành lập theo những điều ước quốc tế về quyền con người của Liên hợp quốc⁽⁶⁾

⁽⁶⁾ Do tài liệu này được Liên hợp quốc xuất bản đã lâu nên có một số thông tin về các Ủy ban công ước trình bày trong mục này không còn cập nhật. Để cập nhật thông tin về các Ủy ban công ước, xem trong trang web

Ủy ban về loại trừ sự phân biệt đối xử về chủng tộc

Ủy ban này được thành lập năm 1970 theo Điều 8 của Công ước quốc tế về loại trừ tất cả các hình thức phân biệt chủng tộc, gồm 18 chuyên gia có năng lực và phẩm chất đạo đức được bầu trong số những ứng cử viên do các quốc gia thành viên công ước đề cử. Các thành viên được bầu với nhiệm kỳ bốn năm bằng bỏ phiếu kín tại cuộc họp các quốc gia thành viên công ước và hoạt động với tư cách cá nhân.

Nhiệm vụ của Ủy ban, như quy định ở phần II Công ước là: (i) Xem xét các báo cáo về những biện pháp pháp lý, tư pháp, hành chính và những biện pháp khác mà các quốc gia thành viên đã áp dụng để thực hiện các điều khoản của công ước; (ii) Đưa ra những kiến nghị và khuyến nghị chung dựa trên cơ sở xem xét các báo cáo và các nguồn thông tin khác có liên quan; (iii) Giúp đỡ giải quyết những bất đồng giữa các quốc gia mà liên quan đến việc thực hiện công ước; (iv) Nhận và xem xét những khiếu tố về vi phạm các quyền trong công ước của các cá nhân hoặc nhóm các cá nhân thuộc quyền tài phán của các quốc gia thành viên công ước mà đã thừa nhận thẩm quyền của Ủy ban về vấn đề này. Khi cần, Ủy ban có thể thành lập các nhóm hoà giải lâm thời để đóng vai trò trung gian giải quyết những bất đồng liên quan đến việc thực hiện công ước giữa các quốc gia thành viên, nhằm đạt được một giải pháp hữu nghị trên cơ sở tôn trọng công ước. Các nhóm hoà giải này phải báo cáo với Ủy ban về toàn bộ sự việc có liên quan đến vấn đề giữa các bên và đưa ra những khuyến nghị để giải quyết những bất đồng một cách hữu nghị.

Theo Điều 15 Công ước, Ủy ban cũng có quyền xem xét bản sao các kiến nghị, báo cáo và những thông tin khác liên quan đến sự phân biệt đối xử về chủng tộc tại các lãnh thổ quản thác và chưa tự trị và những lãnh thổ khác đang thuộc phạm vi áp dụng Nghị quyết 1514 (XV) của Đại hội đồng Liên hợp quốc, mà do Hội đồng quản thác và Ủy ban đặc biệt về phi thực dân hoá của Liên hợp quốc chuyển tới.

Ủy ban họp lần đầu vào ngày 19/01/1970. Từ đó, Ủy ban thường xuyên tiến hành hai khoá họp một năm (khóa mùa xuân và khóa mùa hè) và có báo cáo hàng năm trình Đại hội đồng Liên hợp quốc.

Tại mỗi khoá họp, Ủy ban xem xét những thông tin do các quốc gia thành viên công ước và do các cơ quan của Liên hợp quốc có trách nhiệm về những lãnh thổ chưa được độc lập cung cấp. Đại diện của các quốc gia thành viên có thể tham gia những buổi họp của Ủy ban khi Ủy ban xem xét báo cáo của quốc gia đó và có thể trả lời những câu hỏi đặt ra hoặc cung cấp những thông tin bổ sung.

Ủy ban cũng có thể đưa ra những bình luận về các vấn đề liên quan đến tệ phân biệt chủng tộc, hoặc lưu ý Đại hội đồng Liên hợp quốc về những vấn đề này. Ủy ban nêu ra những vấn đề mà mình muốn nhận được những thông tin chi tiết từ các quốc gia thành viên. Theo yêu cầu của Đại hội đồng, Ủy ban quan tâm đặc biệt tới tình hình của các dân tộc đang đấu tranh chống các chế độ thực dân và chống thể chế phân biệt chủng tộc ở Nam Phi [những năm khi các chế độ thực dân và chế độ Apartheid ở Nam Phi còn tồn tại].

Đến cuối năm 1987, đã có 124 quốc gia phê chuẩn hoặc gia nhập Công ước quốc tế về xoá bỏ tất cả các hình thức phân biệt đối xử về chủng tộc⁽⁷⁾, trong đó có 12 nước đã thừa nhận thẩm quyền của Ủy ban được tiếp nhận và xem xét các thông tin do các cá nhân hoặc các nhóm cá nhân ở nước đó cung cấp về sự vi phạm các quyền ghi nhận trong công ước của các chính phủ của họ.

Ủy ban Quyền con người

Ủy ban Quyền con người (*Human Rights Committee*) được thành lập năm 1977 theo Điều 28 Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị (sau đây viết tắt là ICCPR). Ủy ban gồm 18 thành viên là những người có phẩm chất đạo đức và được công nhận là có năng lực cao trong lĩnh vực Quyền con người. Các thành viên của Ủy ban được bầu ra bằng bỏ phiếu kín từ danh sách những ứng cử viên do các quốc gia thành viên công ước đề cử, tại một cuộc họp toàn thể của các quốc gia thành viên. Nhiệm kỳ của các thành viên Ủy ban là bốn năm, phục vụ với tư cách cá nhân.

Nhiệm vụ của Ủy ban, như được quy định tại Điều 40 ICCPR, bao gồm: (i) Xem xét các báo cáo quốc gia về việc thực hiện các điều khoản của công ước; (ii) Chuyển các báo cáo của Ủy ban và những nhận xét chung mà Ủy ban nhận thấy là cần thiết tới các quốc gia thành viên; (iii) Thực hiện một số biện pháp nhằm giải quyết những bất đồng giữa các quốc gia thành viên liên quan đến việc áp dụng công ước, với điều kiện các quốc gia thành viên có liên quan đã thừa nhận thẩm quyền đó của Ủy ban; (iv) Khi cần thiết, có thể thành lập các nhóm hoà giải lâm thời để đóng vai trò trung gian giữa các quốc gia thành viên đang bất đồng về việc áp dụng công ước, nhằm tìm ra giải pháp hữu nghị dựa trên cơ sở tôn trọng công ước. Nhóm công tác này phải trình báo cáo lên Chủ tịch uỷ ban chậm nhất là sau 12 tháng kể từ khi Ủy ban xem xét vấn đề này để thông báo cho các quốc gia thành viên có liên quan.

Theo Điều 41 ICCPR, các quốc gia thành viên có thể vào bất cứ lúc nào tuyên bố thừa nhận thẩm quyền của Ủy ban được nhận và xem xét những

⁽⁷⁾ Tính đến tháng 12/2009, số quốc gia thành viên công ước này là 173 (xem trong <http://treaties.un.org>) (BD).

thông tin do một quốc gia thành viên gửi đến tố cáo một quốc gia thành viên khác không làm tròn các trách nhiệm của mình theo Công ước. Những thông tin nhận được theo quy định của điều này được xem xét giải quyết theo một quy trình đặc biệt.

Theo Nghị định thư không bắt buộc bổ sung ICCPR (Nghị định như thứ nhất), các cá nhân có thể gửi văn bản khiếu tố lên Ủy ban Quyền con người khi cho rằng các quyền mà họ được hưởng theo công ước đã bị vi phạm, với điều kiện họ đã vận dụng hết mọi cơ chế hiện có ở nước họ để giải quyết nhưng không được thỏa mãn. Ủy ban không được nhận các khiếu tố như vậy nếu chúng liên quan đến các quốc gia thành viên công ước mà chưa tham gia Nghị định thư này. Trong trường hợp khiếu tố đáp ứng những yêu cầu đã nêu, Ủy ban sẽ xem xét rồi chuyển ý kiến của Ủy ban về những khiếu tố đó cho các cá nhân và quốc gia thành viên có liên quan.

Cũng như Ủy ban về xoá bỏ tể phân biệt chủng tộc, đại diện của các quốc gia thành viên ICCPR được dự các cuộc họp của Ủy ban Quyền con người khi các báo cáo của họ được xem xét. Ủy ban cũng có thể thông báo cho một quốc gia thành viên để quốc gia đó cử đại diện của mình dự một cuộc họp cụ thể nào đó nếu Ủy ban thấy cần có thêm thông tin từ các quốc gia này. Đại diện này cần phải có thẩm quyền trả lời các câu hỏi của Ủy ban và có thể phát biểu về báo cáo mà quốc gia mình đã đệ trình. Thêm vào đó, đại diện này cũng có thể đệ trình những thông tin bổ sung của quốc gia mình cho Ủy ban.

Ủy ban thường họp ba lần mỗi năm và báo cáo hoạt động với Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua ECOSOC.

Tại mỗi khoá họp, Ủy ban xem xét báo cáo của các quốc gia thành viên Công ước về những biện pháp mà các quốc gia đó đã áp dụng để thực hiện các quyền đã được ghi nhận trong công ước, và về những tiến bộ đã đạt được trong việc thực hiện các quyền trên, cũng như về bất cứ nhân tố hay khó khăn nào làm ảnh hưởng tới việc thực hiện công ước. Các báo cáo được Ủy ban xem xét trong các cuộc họp công khai có sự tham dự của đại diện các quốc gia báo cáo.

Ủy ban xem xét những thông tin nhận được theo quy định của Nghị định thư không bắt buộc bổ sung với sự giúp đỡ của Nhóm công tác được thành lập trong mỗi khoá họp, bao gồm tối đa không quá năm người trong tổng số thành viên của Ủy ban. Tất cả các tài liệu về công việc của Ủy ban thực hiện theo Nghị định thư đều được bảo mật và được xem xét trong các cuộc họp kín, tuy nhiên văn bản quyết định cuối cùng của Ủy ban được công bố công khai. Ủy ban đưa vào báo cáo hàng năm phần tóm tắt các hoạt động của mình theo Nghị định thư này.

Thông thường, Ủy ban cũng thành lập một Nhóm công tác để trợ giúp việc dự thảo danh mục các vấn đề cần xem xét liên quan đến báo cáo định kỳ của các quốc gia và chuẩn bị những nhận xét chung. Nhóm công tác này gồm tối đa không quá năm người trong tổng số các thành viên của Ủy ban.

Đến cuối năm 1987, có 87 quốc gia tham gia ICCPR, trong số này có 39 nước đã phê chuẩn hoặc gia nhập Nghị định thư không bắt buộc bổ sung, 21 nước đã có tuyên bố chấp nhận Điều 41 của công ước, thừa nhận thẩm quyền của Ủy ban Quyền con người được xem xét các thông tin có liên quan đến tranh chấp giữa các quốc gia về việc tuân thủ công ước⁽⁸⁾.

Ủy ban về các quyền kinh tế, xã hội và văn hoá

Ủy ban về Các quyền kinh tế, xã hội và văn hoá được ECOSOC thành lập năm 1985, gồm 18 chuyên gia được thừa nhận có năng lực trong lĩnh vực Quyền con người, phục vụ với tư cách cá nhân, với nhiệm kỳ bốn năm. Các thành viên Ủy ban do ECOSOC bầu bằng bỏ phiếu kín theo một danh sách đề cử của các quốc gia thành viên Công ước quốc tế về Các quyền kinh tế, xã hội và văn hoá (sau đây viết tắt là ICESCR).

Ủy ban thực hiện các chức năng liên quan đến việc thực hiện ICESCR. Ủy ban xem xét các báo cáo do các quốc gia thành viên trình lên về những biện pháp mà họ đã áp dụng và những tiến bộ đã đạt được trong việc thực hiện các quyền đã được công nhận trong công ước và giúp ECOSOC thực hiện chức năng giám sát việc thực hiện công ước bằng cách đưa ra những khuyến nghị chung dựa trên sự xem xét những báo cáo do các quốc gia thành viên và các tổ chức chuyên môn có liên quan đệ trình lên.

Cũng như Ủy ban Quyền con người, đại diện của các quốc gia thành viên ICESCR có thể tham dự các cuộc họp của Ủy ban khi Ủy ban xem xét các báo cáo của họ, và có thể phát biểu ý kiến khi các báo cáo của họ được xem xét, cũng như trả lời những câu hỏi do các thành viên Ủy ban đặt ra liên quan đến các báo cáo quốc gia đó.

Ủy ban họp mỗi năm một lần tại trụ sở của Liên hợp quốc tại Geneva. Đến cuối năm 1987, đã có 91 quốc gia tham gia ICESCR⁽⁹⁾.

Ủy ban xoá bỏ sự phân biệt đối xử chống lại phụ nữ

⁽⁸⁾ Tính đến tháng 12/2009, số quốc gia thành viên ICCPR là 165, số quốc gia thành viên Nghị định thư không bắt buộc thứ nhất bổ sung ICCPR là 133 (xem trong <http://treaties.un.org>) (BD).

⁽⁹⁾ Tính đến tháng 12/2009, số quốc gia thành viên ICESCR là 166, tuy nhiên, chưa có quốc gia nào tham gia Nghị định thư không bắt buộc bổ sung công ước này (được Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua vào ngày 10/12/2008) (xem trong <http://treaties.un.org>) (BD).

Ủy ban này được thành lập năm 1982 theo Điều 17 Công ước về loại trừ tất cả các hình thức phân biệt đối xử chống lại phụ nữ (sau đây viết tắt là CEDAW). Ủy ban gồm 23 chuyên gia có tư cách và năng lực cao trong các lĩnh vực thuộc phạm vi Công ước. Các thành viên Ủy ban được bầu bằng bỏ phiếu kín theo một danh sách các ứng cử viên do các quốc gia thành viên đề cử. Các thành viên Ủy ban làm việc theo nhiệm kỳ bốn năm. Ủy ban họp mỗi năm một lần trong thời gian hai tuần tại Viên hoặc New York.

Nhiệm vụ chính của Ủy ban được ghi trong Điều 17 CEDAW là xem xét những tiến bộ đạt được trong quá trình thực hiện công ước. Hàng năm Ủy ban báo cáo hoạt động của mình cho Đại hội đồng thông qua ECOSOC. Ủy ban có thể đưa ra những bình luận và khuyến nghị chung trên cơ sở xem xét các báo cáo và các thông tin nhận được từ các quốc gia thành viên. Đến cuối năm 1987, đã có 94 quốc gia phê chuẩn và tham gia CEDAW⁽¹⁰⁾.

Ủy ban chống Tra tấn

Ủy ban này được thành lập năm 1987 theo Điều 17 Công ước về chống tra tấn hoặc các hình thức đối xử hay trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục khác (sau đây viết tắt là CAT). Ủy ban gồm 10 chuyên gia có phẩm chất đạo đức và năng lực cao trong lĩnh vực Quyền con người được bầu bằng bỏ phiếu kín trong số các ứng cử viên do các quốc gia thành viên công ước đề cử. Các thành viên Ủy ban hoạt động với nhiệm kỳ bốn năm với tư cách cá nhân.

Nhiệm vụ của Ủy ban được nêu trong các Điều từ 19 đến 24 của Công ước, bao gồm: (i) Xem xét các báo cáo của các quốc gia thành viên về việc thực hiện công ước; (ii) Tiến hành các cuộc điều tra nếu cần thiết để tìm kiếm những bằng chứng chắc chắn về việc tra tấn đang được tiến hành một cách có hệ thống tại một quốc gia thành viên; (iii) Thực hiện một số biện pháp nhằm giải quyết những bất đồng giữa các quốc gia thành viên trong việc áp dụng công ước, với điều kiện là các quốc gia thành viên đó đã thừa nhận thẩm quyền của Ủy ban chống tra tấn trong việc này; (iv) Khi cần thiết, thành lập các nhóm lâm thời để làm trung gian hoà giải giữa các quốc gia thành viên hữu quan nhằm tìm ra những giải pháp hữu nghị cho những bất đồng giữa các quốc gia đó; (v) Xem xét khiếu tố của các cá nhân thuộc quyền tài phán của các quốc gia thành viên hoặc từ đại diện của họ, khiếu tố rằng họ là nạn nhân của sự vi phạm các điều khoản trong công ước, với điều kiện là các quốc gia thành viên đó đã thừa nhận thẩm quyền của Ủy

⁽¹⁰⁾ Tính đến tháng 12/2009, số quốc gia thành viên CEDAW là 186, số quốc gia thành viên Nghị định thư không bắt buộc bổ sung công ước này là 99 (xem trong <http://treaties.un.org>) (BD).

ban trong việc này; (vi) Trình báo cáo hàng năm về các hoạt động của Ủy ban cho các quốc gia thành viên công ước và cho Đại hội đồng Liên hợp quốc.

Ủy ban họp khoá đầu tiên tại trụ sở Liên hợp quốc tại Geneva vào tháng 4/1988. Cuộc họp này thông qua quy chế làm việc, quy định cách thức tổ chức công việc của Ủy ban.

Đến cuối năm 1987, có 17 quốc gia là thành viên CAT⁽¹¹⁾, trong đó có 10 nước thừa nhận thẩm quyền của Ủy ban theo Điều 21 và 22 của công ước được xem xét các vấn đề có liên quan đến bất đồng giữa các quốc gia thành viên và các thông tin từ các cá nhân hay các đại diện của họ. Có 17 nước trong số các quốc gia thành viên kể trên tuyên bố không thừa nhận thẩm quyền của Ủy ban trong việc tiến hành các điều tra riêng hoặc điều tra thực tế về các khiếu tố vi phạm các quyền được công ước ghi nhận trên lãnh thổ của họ.

Nhóm ba người được thành lập theo Công ước về ngăn ngừa và trừng trị tội ác Apartheid.

Nhóm này được Chủ tịch Ủy ban Quyền con người chỉ định hàng năm, bao gồm ba thành viên của Ủy ban này, đồng thời cũng là đại diện của các quốc gia thành viên công ước. Nhóm họp hàng năm trong thời gian không quá năm ngày trước khóa họp của Ủy ban Quyền con người để xem xét báo cáo định kỳ của các quốc gia thành viên về những biện pháp lập pháp, tư pháp, hành chính hoặc các biện pháp khác mà các quốc gia đã áp dụng nhằm thực hiện công ước. Nhóm này phải báo cáo với Ủy ban Quyền con người về các hoạt động của mình và đưa ra những khuyến nghị thích hợp về việc thực hiện công ước.

Một số cơ quan khác của Liên hợp quốc có hoạt động liên quan đến Quyền con người theo từng thời điểm và ở các mức độ khác nhau, bao gồm: Ban Thư ký Liên hợp quốc, Hội đồng Bảo an, Hội đồng Quản thác, Ủy ban Pháp luật quốc tế và Tòa án Công lý quốc tế.

Ban thư ký Liên hợp quốc

Trung tâm Quyền con người⁽¹²⁾

⁽¹¹⁾ Tính đến tháng 12/2009, số quốc gia thành viên CEDAW là 146, số quốc gia thành viên Nghị định thư không bắt buộc bổ sung công ước này (được Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua ngày 18/12/2002) là 50 (xem trong <http://treaties.un.org>) (BD).

⁽¹²⁾ Từ năm 1993, trung tâm này đã được sáp nhập, trở thành một bộ phận Cơ quan Cao uỷ Liên hợp quốc về quyền con người, vì vậy, mục này chỉ có giá trị tham khảo về lịch sử phát triển của bộ máy quyền con người Liên hợp quốc (BD).

Trung tâm Quyền con người có trụ sở tại Geneva, là đơn vị thuộc Ban Thư ký của Liên hợp quốc, có liên quan nhiều nhất đến vấn đề Quyền con người. Trung tâm do Phó Tổng Thư ký về Quyền con người đồng thời cũng là Tổng Giám đốc trụ sở Liên hợp quốc tại Geneva đứng đầu. Trung tâm bao gồm Văn phòng của Phó Tổng thư ký và 6 phòng chính. Ngoài ra, Trung tâm còn có một văn phòng tại New York - trụ sở chính của Liên hợp quốc.

Giới thiệu chung

Trung tâm Quyền con người có trách nhiệm giúp Đại hội đồng, ECOSOC, Ủy ban Quyền con người và các cơ quan khác của Liên hợp quốc trong việc thúc đẩy vào bảo vệ các quyền và tự do cơ bản của con người đã được nêu trong Hiến chương của Liên hợp quốc, Tuyên ngôn toàn thế giới về Quyền con người, các công ước quốc tế về Quyền con người được ban hành dưới sự bảo trợ của Liên hợp quốc và theo nhiều nghị quyết khác nhau của Đại hội đồng. Thực tế là ngay từ trước khi thành lập Trung tâm, trong Ban thư ký đã có một đơn vị trợ giúp trên lĩnh vực này. Trước đây, nó được gọi là “Vụ Quyền con người”.

Trung tâm Quyền con người là một bộ phận của Văn phòng Liên hợp quốc tại Geneva. Những chức năng chính của Trung tâm như sau:

+ Đóng vai trò là cơ quan đầu mối của Liên hợp quốc trong lĩnh vực Quyền con người; cung cấp dịch vụ văn phòng và những trợ giúp khác cho các cơ quan có liên quan đến Quyền con người của Liên hợp quốc, bao gồm Đại hội đồng và Ủy ban III của Đại hội đồng; ECOSOC và Ủy ban Xã hội của ECOSOC; Ủy ban Quyền con người (*Commission on Human Rights*); Tiểu ban Ngăn ngừa sự phân biệt, đối xử và bảo vệ người thiểu số và các cơ quan trực thuộc; Ủy ban về Xoá bỏ sự phân biệt đối xử về chủng tộc; Ủy ban Quyền con người (*Human Rights Committee*); Ủy ban về Các quyền kinh tế, xã hội và văn hoá, và Ủy ban chống tra tấn. Trung tâm cũng tiến hành những nghiên cứu về quyền con người theo yêu cầu của các cơ quan hữu quan; theo dõi và chuẩn bị các báo cáo về tình hình thực hiện các quyền con người.

+ Quản lý chương trình dịch vụ tư vấn và giúp đỡ kỹ thuật về quyền con người; điều phối quan hệ với các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức bên ngoài và giới thông tấn báo chí về vấn đề Quyền con người; thu thập, phổ biến thông tin và xuất bản các ấn phẩm về quyền con người

Phó Tổng Thư ký về quyền con người

Là người điều phối chương trình về Quyền con người cùng những hoạt động liên quan đến Quyền con người trong Ban Thư ký và hệ thống Liên

hợp quốc; Đại diện cho Tổng thư ký Liên hợp quốc tại các cuộc họp của các cơ quan Quyền con người và tại những hoạt động khác về quyền con người; Thúc đẩy việc phê chuẩn và thực hiện các công ước quốc tế về quyền con người; Giúp thực hiện vai trò trung gian về nhân đạo của Ban Thư lý; Đảm bảo việc cung cấp những dịch vụ trợ giúp cho Ủy ban Quyền con người và các cơ quan Quyền con người khác.

Văn phòng của Phó Tổng thư ký, gồm các đơn vị sau:

a. Bộ phận hỗ trợ về hành chính;

Duy trì mối quan hệ với các cơ quan có liên quan đang cung cấp những dịch vụ hỗ trợ về hành chính và nhân sự cho Trung tâm; Trợ giúp Phó Tổng thư ký trong việc quản lý và giám sát việc sử dụng các nguồn lực của Trung tâm; Đề xuất và giúp đỡ việc dự thảo các kế hoạch trung hạn, các dự thảo ngân sách và báo cáo hoạt động của Trung tâm; Cung cấp hỗ trợ về hành chính cho các chuyến công tác thực địa do Trung tâm tổ chức.

b. Văn phòng New York

Cung cấp thông tin và sự giúp đỡ như trên cho Văn phòng của Tổng Thư ký Liên hợp quốc khi được yêu cầu; Trợ giúp tổ chức các hội nghị của các cơ quan Quyền con người ở trụ sở Liên hợp quốc; Trợ giúp điều phối các hoạt động của Trung tâm với hoạt động của các đơn vị khác thuộc Ban thư ký tại trụ sở chính của Liên hợp quốc; Thực hiện chức năng liên lạc thích hợp với các phái đoàn thường trực của các quốc gia thành viên, các nước quan sát viên và các tổ chức phi chính phủ tại trụ sở Liên hợp quốc; Thông báo cho Trung tâm những diễn biến chính liên quan đến Quyền con người tại trụ sở chính của Liên hợp quốc.

c. Ban thư ký của Nhóm công tác về những trường hợp bị đưa đi mất tích hoặc bị thủ tiêu.

Cung cấp dịch vụ thư ký cho Nhóm công tác về các trường hợp bị đưa đi mất tích hoặc bị thủ tiêu; Xử lý những thông tin khẩn cấp gửi tới Nhóm công tác và giúp Nhóm này áp dụng quy chế về hoạt động khẩn cấp trong các trường hợp được báo mất tích; Chuẩn bị và tư vấn về vấn đề trung gian hoà giải và can thiệp nhân đạo. Ban này gồm những bộ phận sau:

+ Bộ phận về Các điều ước quốc tế

Thực hiện những chức năng và nhiệm vụ liên quan đến vấn đề thực hiện các điều ước quốc tế về quyền con người như ICCPR; ICESCR; CAT, Công ước về xoá bỏ mọi hình thức phân biệt chủng tộc; Công ước về xoá bỏ và trừng trị tội ác Apartheid; Cung cấp những trợ giúp và dịch vụ kỹ thuật cho các cơ quan giám sát Quyền con người đang hoạt động theo các công ước trên; Cung cấp những trợ giúp và dịch vụ kỹ thuật cho các cuộc họp của

các quốc gia thành viên các công ước trên.

+ *Bộ phận về Thông tin*

Xử lý những đơn khiếu tố về các vụ vi phạm Quyền con người theo các thủ tục kín, bao gồm thủ tục theo Nghị quyết 728F (XXVII) và 1503 (XLVIII) của ECOSOC, thủ tục theo Nghị định thư không bắt buộc bổ sung thứ nhất của ICCPR; thủ tục theo Điều 14 của Công ước quốc tế về xoá bỏ mọi hình thức phân biệt chủng tộc; thủ tục theo Điều 22 của CAT.

Phục vụ các cơ quan Quyền con người khác nhau liên quan đến việc thực hiện các thủ tục kể trên, trong đó có Ủy ban Quyền con người (*Commission on Human Rights*) và Nhóm công tác của Ủy ban này về những tình huống vi phạm Quyền con người; Tiểu ban về ngăn ngừa sự phân biệt, đối xử và bảo vệ người thiểu số và Nhóm công tác của Ủy ban này về trao đổi thông tin; Ủy ban Quyền con người (*Human Rights Committee*) và Nhóm công tác về trao đổi thông tin của Ủy ban; Ủy ban loại trừ sự phân biệt đối xử về chủng tộc; Ủy ban chống tra tấn.

Cung cấp những dịch vụ văn phòng trong các chuyến công tác thực tế cụ thể do Ủy ban Quyền con người (*Commission on Human Rights*) ủy nhiệm.

+ *Bộ phận về Các quy chế, thủ tục đặc biệt*

Cung cấp những dịch vụ trợ giúp cho các hoạt động đặc biệt hoặc đột xuất theo quyết định của Đại hội đồng, ECOSOC và Ủy ban Quyền con người, bao gồm hoạt động của các nhóm công tác lâm thời, các báo cáo viên, đại diện đặc biệt hoặc các chuyên viên khác được các cơ quan này chỉ định thực hiện một nhiệm vụ liên quan đến các tình huống Quyền con người ở một quốc gia cụ thể hoặc về các vấn đề cụ thể. Nhận thông tin từ các cá nhân, nhóm, tổ chức hoặc chính phủ và trợ giúp việc chuẩn bị những báo cáo đánh giá về tính tin cậy cũng như quyết định các bước giải quyết tiếp theo với những thông tin này theo quy định của Ủy ban. Việc này liên quan đến duy trì những mối liên hệ và tham khảo ý kiến với các bên hữu quan, bao gồm cả việc tiến hành các hành động khẩn cấp khi cần thiết và tổ chức cho các nhóm công tác hoặc những người được chỉ định tiến hành các cuộc điều tra thực tế về tình hình đó.

Cung cấp dịch vụ trong phiên họp cho Ủy ban Quyền con người cũng như các Nhóm công tác có liên quan.

+ *Bộ phận Nghiên cứu, điều tra ngăn ngừa sự phân biệt đối xử*

Chuẩn bị các nghiên cứu và các báo cáo về thúc đẩy và bảo vệ Quyền con người theo yêu cầu của các cơ quan Quyền con người; Trợ giúp soạn thảo các điều ước quốc tế về quyền con người hiện đang được các cơ quan Quyền con người thảo luận; Trợ giúp việc giải quyết các vấn đề trên của Tiểu ban ngăn ngừa sự phân biệt đối xử và bảo vệ người thiểu số, Nhóm công tác trước phiên họp về các hành động tương tự như nô lệ và Nhóm

công tác về người bản địa; Chuẩn bị các nghiên cứu và báo cáo về việc ngăn ngừa sự phân biệt đối xử và bảo vệ người thiểu số; Tiến hành các hoạt động về vấn đề nô lệ và các nghiên cứu về sự phân biệt đối xử, về người thiểu số, các dân tộc bản địa, về quyền của những người bị giam giữ, về việc bảo đảm Quyền con người trong tình trạng khẩn cấp và về các quyền kinh tế - xã hội - văn hoá; về việc thực hiện chương trình Thập kỷ thứ II về Hành động đấu tranh chống chủ nghĩa phân biệt chủng tộc và sự phân biệt đối xử về chủng tộc; Tiến hành các nghiên cứu, phân tích các báo cáo của các chính phủ và chuẩn bị các nghiên cứu về Thập kỷ này và duy trì sự phối hợp với các chính phủ, các tổ chức liên chính phủ, các tổ chức chuyên môn, các tổ chức phi chính phủ và các cơ quan hữu quan khác.

+ *Bộ phận Dịch vụ tư vấn*

Quản lý chương trình các dịch vụ tư vấn và giúp đỡ kỹ thuật trong lĩnh vực Quyền con người; Chuẩn bị các hội thảo quốc tế và các khoá tập huấn ở tất cả các khu vực trên thế giới về những vấn đề lớn của Quyền con người; Giám sát chương trình học bổng hàng năm về lĩnh vực Quyền con người dành cho các quan chức chính phủ liên quan đến các vấn đề Quyền con người cụ thể; Giám sát chương trình đào tạo cao học, nghiên cứu sinh về quyền con người; Chịu trách nhiệm về chương trình phát triển các tổ chức khu vực về thúc đẩy và bảo vệ Quyền con người; Duy trì thư viện tra cứu của Trung tâm Quyền con người Liên hợp quốc.

+ *Bộ phận Đối ngoại, xuất bản và tư liệu*

Chịu trách nhiệm bảo đảm thực hiện hiệu quả các vấn đề đối ngoại liên quan đến các chương trình và chính sách về quyền con người của Liên hợp quốc; Liên hệ với các tổ chức phi chính phủ, các cơ quan, các viện nghiên cứu, giới báo chí, các tổ chức quốc gia và kiểm soát các công việc và quan hệ công chúng; Tổ chức xuất bản *Niêm giám về quyền con người* và các xuất bản phẩm khác về quyền con người; Giám sát, theo dõi và điều phối các hoạt động trao đổi tư liệu của Trung tâm và đáp ứng những yêu cầu chung về tìm hiểu các hoạt động của Liên hợp quốc trong lĩnh vực Quyền con người; Giải quyết những yêu cầu tìm hiểu của công chúng và đảm nhận các hoạt động thông tin của Trung tâm Quyền con người liên quan đến chương trình Quyền con người của Liên hợp quốc.

Cao uỷ Liên hợp quốc về người tị nạn và bốn cơ quan chuyên môn thuộc hệ thống Liên hợp quốc bao gồm: Tổ chức Lao động quốc tế (ILO); Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá (UNESCO); Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) và tổ chức Nông - Lương của Liên hợp quốc (FAO) - cũng có mối quan tâm đặc biệt đến vấn đề Quyền con người (trong các phạm vi thẩm quyền riêng của các cơ quan này).

Cao uỷ Liên hợp quốc về người tị nạn (UNHCR)

Văn phòng Cao uỷ Liên hợp quốc về người tỵ nạn (UNHCR) do Đại hội đồng Liên hợp quốc thành lập từ 01/01/1951, có trách nhiệm cung cấp sự bảo vệ quốc tế, dưới sự bảo trợ của Liên hợp quốc, cho những người tỵ nạn trong phạm vi thẩm quyền của mình. Thẩm quyền của UNHCR bao gồm: (a) Thúc đẩy việc xây dựng và phê chuẩn các công ước quốc tế về bảo vệ người tỵ nạn, giám sát việc thực hiện và đề xuất các bổ sung cho các công ước này; (b) Thông qua các thoả thuận đặc biệt với các Chính phủ để thúc đẩy việc thực hiện các biện pháp nhằm cải thiện tình hình của những người tỵ nạn và giảm bớt số người cần phải bảo hộ; (c) Hỗ trợ những nỗ lực của các Chính phủ và chủ thể tư nhân nhằm thúc đẩy hồi hương tự nguyện hoặc hoà nhập người tỵ nạn vào các quốc gia mới; (d) Thúc đẩy việc tiếp nhận người tỵ nạn vào các nước khác; (e) Cố gắng để người tỵ nạn được phép chuyển tài sản theo, đặc biệt là những thứ cần thiết phục vụ việc tái định cư của họ; (f) Thu thập thông tin từ các chính phủ về số lượng và tình trạng của người tỵ nạn; (g) Duy trì mối liên hệ chặt chẽ với các chính phủ và các tổ chức liên chính phủ có liên quan; (h) Thiết lập mối quan hệ với các tổ chức tư nhân liên quan đến vấn đề người tỵ nạn và (i) Thúc đẩy việc phối hợp các nỗ lực của các tổ chức tư nhân liên quan đến quyền lợi của người tỵ nạn. Ngoài ra, UNHCR có thể tham gia vào các hoạt động hồi hương và tái định cư theo yêu cầu của Đại hội đồng Liên hợp quốc và thực hiện một số biện pháp giúp đỡ những người không quốc tịch theo Công ước về giảm số người không quốc tịch.

Tổ chức Lao động quốc tế (ILO)

Hiến chương của Tổ chức Lao động quốc tế công nhận rằng lao động không phải là hàng hoá và khẳng định rằng tất cả mọi người, không phân biệt chủng tộc, tín ngưỡng và giới tính, đều có quyền được bảo đảm cuộc sống đầy đủ về vật chất và sự phát triển trí tuệ trong các điều kiện tự do và nhân phẩm, bảo đảm kinh tế và bình đẳng về cơ hội.

Kể từ khi thành lập (năm 1919) với tư cách là một tổ chức độc lập bên cạnh Hội Quốc Liên, mối quan tâm chính của ILO là xác lập các chuẩn mực quốc tế về lao động và thực hiện có hiệu quả các chuẩn mực đó. Hội nghị lao động quốc tế họp hàng năm đã từng bước thông qua một hệ thống điều ước quốc tế cơ bản về lao động cùng các khuyến nghị, trong đó có nhiều văn kiện liên quan đến vấn đề Quyền con người, chẳng hạn như cấm lao động cưỡng bức, bảo vệ quyền tự do hội họp, kể cả quyền thành lập các công đoàn, xoá bỏ sự phân biệt đối xử trong công việc và nghề nghiệp, thực hiện nguyên tắc bình đẳng về tiền lương giữa nam và nữ trong cùng một công việc như nhau và thúc đẩy để mọi người đều có việc làm, tăng cường điều kiện làm việc, sự công bằng, an toàn và sự bảo đảm xã hội.

Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá của Liên hợp quốc (UNESCO)

Mục tiêu của UNESCO được ghi trong Hiến chương của tổ chức này là: “...đóng góp cho hoà bình và an ninh quốc tế bằng cách thúc đẩy sự hợp tác giữa các quốc gia về giáo dục, khoa học và văn hoá, nhằm tăng cường hơn nữa việc tôn trọng công lý, pháp quyền, các quyền và tự do cơ bản của con người cho tất cả các dân tộc trên thế giới, không phân biệt chủng tộc, giới tính, ngôn ngữ hay tôn giáo, mà đã được khẳng định trong Hiến chương Liên hợp quốc”.

Ngoài ra, để thực hiện chương trình gồm nhiều hình thức hoạt động trực tiếp nhằm giải quyết các vấn đề phức tạp nảy sinh trong các lĩnh vực giáo dục, khoa học, văn hoá, UNESCO đã thông qua một số công ước và khuyến nghị liên quan đến Quyền con người.

Tổ chức Nông - Lương Liên hợp quốc (FAO)

Một trong những mục đích chính của FAO là: “...góp phần phát triển kinh tế thế giới và đảm bảo cho nhân loại tránh khỏi nạn đói”.

Tổ chức này quan tâm chủ yếu đến việc nâng cao những tiêu chuẩn về dinh dưỡng và mức sống, tăng cường hiệu quả sản xuất và phân phối các sản phẩm nông nghiệp và lương thực, cải thiện điều kiện sống cho người dân ở nông thôn, từ đó góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế thế giới. Các hoạt động của FAO nhằm giúp giải quyết một trong những vấn đề cơ bản của nhân loại đó là cung cấp lương thực cho thế giới. Năm 1960, FAO phát động Chiến dịch chống đói, tuyên truyền kiến thức chung về các vấn đề phát triển thuộc lĩnh vực quan tâm của FAO và khuấy động dư luận chung nhằm thúc đẩy những nỗ lực phát triển.

Tổ chức Y tế thế giới (WHO)

Lời mở đầu trong Hiến chương của WHO tuyên bố rằng, việc được hưởng tiêu chuẩn sức khoẻ ở mức cao nhất có thể được là một quyền cơ bản của tất cả mọi người và rằng, các chính phủ có trách nhiệm đối với sức khoẻ của người dân nước họ, mà điều đó chỉ có thể đạt được khi thực hiện đầy đủ các biện pháp chăm sóc y tế và xã hội.

WHO đóng vai trò là cơ quan điều phối các hoạt động chăm sóc y tế quốc tế. Tổ chức này duy trì những dịch vụ y tế quốc tế cần thiết, thúc đẩy và tiến hành nghiên cứu trong lĩnh vực sức khoẻ và nâng cao các tiêu chuẩn giáo dục về sức khoẻ, nghiệp vụ y tế và các chuyên ngành có liên quan khác.

Vai trò của các tổ chức phi chính phủ có quy chế tư vấn với ECOSOC

Điều 71 Hiến chương Liên hợp quốc giao cho ECOSOC quyền thực hiện các thoả thuận thích hợp về việc tư vấn với các tổ chức phi chính phủ (NGOs) quan tâm đến các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng. Theo đó, ECOSOC đã đạt được những thoả thuận như vậy với hàng trăm tổ chức phi

chính phủ quốc tế và quốc gia, mà đã được ghi nhận trong Nghị quyết 1296 (năm 1968) của ECOSOC.

Các tổ chức này được chia làm ba loại: Loại một gồm các NGOs có mối quan tâm cơ bản tới hầu hết hoạt động của ECOSOC. Loại hai gồm các NGOs có thẩm quyền đặc biệt nhưng chỉ liên quan đến một số hoạt động của Hội đồng. Loại ba gồm các NGOs có những trợ giúp hữu ích và đặc biệt cho công việc của ECOSOC, được gọi là các NGOs để tham vấn trong những trường hợp đặc biệt.

Tất cả những NGOs trên đều có thể cử các quan sát viên tham dự các buổi họp công khai của ECOSOC cũng như của các uỷ ban, các tiểu ban và các cơ quan trực thuộc khác của ECOSOC. Các NGOs này có thể đệ trình báo cáo bằng văn bản để công bố hoặc trình bày quan điểm của mình tại ECOSOC hoặc một trong các cơ quan trực thuộc ECOSOC. Ngoài ra, họ có thể tham khảo Ban thư ký Liên hợp quốc về những vấn đề cùng quan tâm.

Theo Nghị quyết 987/5 ngày 26/5/1987 của ECOSOC, Hội đồng có thể mời các NGOs có quy chế tư vấn đệ trình báo cáo bằng văn bản mà có thể đóng góp vào việc công nhận đầy đủ và rộng rãi, cũng như việc hiện thực hoá các quyền được ghi nhận trong ICESCR, và yêu cầu Tổng thư ký Liên hợp quốc cung cấp những báo cáo này cho Uỷ ban về các quyền kinh tế, xã hội và văn hoá trong thời điểm thích hợp.

Theo những thủ tục hiện hành về giải quyết các khiếu tố về vi phạm Quyền con người, các NGOs cũng có thể đóng vai trò quan trọng vào các thủ tục này bằng việc cung cấp các báo cáo viết chứa đựng những thông tin đáng tin cậy cho Liên hợp quốc. Những thông tin này được coi là có thể chấp nhận khi chúng dựa trên sự hiểu biết trực tiếp và đáng tin cậy về các vi phạm Quyền con người có liên quan. Những thông tin có thể chấp nhận được xem xét tại các cuộc họp kín của Tiểu ban ngăn ngừa sự phân biệt đối xử và bảo vệ người thiểu số. Nếu Tiểu ban này thấy có dấu hiệu chắc chắn có những vi phạm Quyền con người thường xuyên và thô bạo mà đòi hỏi phải lưu ý Uỷ ban Quyền con người thì Tiểu ban có thể xem xét, quyết định chỉ định một Uỷ ban lâm thời để điều tra. Trên cơ sở một cuộc điều tra như vậy, Uỷ ban Quyền con người sẽ quyết định liệu có nên khuyến nghị ECOSOC có các hành động tiếp theo hay không.

Trong khi nghiên cứu hay giải quyết các vấn đề về quyền con người, các cơ quan Liên hợp quốc thường đề nghị những tổ chức phi chính phủ có quy chế tư vấn cung cấp thông tin, đặc biệt là thông tin về tình hình thực tế đang diễn ra liên quan đến các vấn đề đó. Các NGOs đã đáp ứng một cách hào phóng và đã cung cấp một số lượng lớn thông tin bổ ích, do đó tăng

cường vai trò và tạo thuận lợi cho Liên hợp quốc trong việc giải quyết các vấn đề trên lĩnh vực Quyền con người.

Nguyên bản tiếng Anh:
“Human Rights Machinery”
(Fact Sheet No. 1, Rev.1)

